CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH
DN: C=VN, S=Nghệ An, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:2900325068
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2023.04.25 08:21:21+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.3

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01-23/NQ-ĐHĐCĐ	*Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh ngày 24 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2022 và đánh giá tình hình SXKD năm 2023.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Điều 4. Thông qua Báo cáo đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập năm 2022.

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 01//TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị.

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị.

Điều 7. Thông qua Tổng mức thù lao, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao, tiền lương năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị.

Điều 8. Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 24/4/2023 của Ban kiểm soát.

Điều 9. Thông qua Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 24/4/2022 của Hội đồng quản trị.

Điều 10. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động HĐQT Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh theo nội dung Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị.

Điều 11. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và toàn thể Cổ đông Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh chịu trách nhiệm thi hành các nội dung Nghị quyết này./.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 2900325068 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH
TP. VINH - T. NGHỆ AN

Lê Doãn Long

Nơi nhận:
- *Như điều 11 (để thi hành);*
- *Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Nghệ An (để b/cáo) ;*
- *UBCK NN (để b/cáo);*
- *Lưu: VT, Hồ sơ ĐHĐCĐ Cảng Nghệ Tĩnh.*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNGNGHỆ TĨNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01-23/BB-ĐHĐCĐ	*Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH

A. Thông tin doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp: **Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số: 2900325068 do Sở kế hoạch Đầu tư Tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 31/12/2009, đăng ký thay đổi và cấp lại lần thứ 4 ngày 19 tháng 6 năm 2020.

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 10, Đường Trường Thi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

B. Thời gian bắt đầu phiên họp: 07 giờ 30 phút ngày 24 tháng 4 năm 2023.

C. Địa điểm: Hội trường Khách sạn Sài Gòn Kim Liên, Số 25, Đường Quang Trung, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

D. Ban kiểm tra tư cách cổ đông được thành lập theo Quyết định số 123/QĐ-HĐQT ngày 24/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh, bao gồm:

1. Ông Phạm Quốc Việt	- Trưởng phòng KTVT	- Trưởng ban
2. Ông Yên Văn Phúc	- Phó Giám đốc XNXD Cửa Lò	- Phó ban
3. Bà Võ Thị Thành Huế	- Phó phòng TCCB-LĐ	- Thành viên

E. Thành phần tham dự *(theo Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông)*: các cổ đông của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh đại diện cho 21.054.160 cổ phần, chiếm 97,85 % vốn Điều lệ Công ty. Cụ thể như sau:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp: 55 cổ đông, đại diện cho 21.054.160 cổ phần, chiếm 97,85 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số cổ đông ủy quyền: 386 cổ đông, tương ứng cho 20.397.445 cổ phần, chiếm 94,80 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

F. Cơ cấu Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc Đại hội:

1. Đoàn Chủ tịch điều hành phiên họp ***(do Đại hội đồng cổ đông bầu với 100% phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự)*:**

1. Ông Lê Doãn Long	- Chủ tịch HĐQT	- Chủ tọa
2. Ông Bùi Kiều Hưng	- TV HĐQT, Tổng giám đốc	- Thành viên
3. Ông Trần Văn Đạt	- Phó Chủ tịch HĐQT	- Thành viên

2. Đoàn Thư ký ***(Do Đoàn Chủ tịch chỉ định)***

1. Bà Đinh Thị Thanh Hương	- Thư ký Công ty	- Trưởng đoàn
2. Ông Hoàng Văn Thuận	- Phó phòng KHKD	- Thành viên

3. Ban Kiểm phiếu ***(do Đại hội đồng cổ đông bầu với 100% phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự)*****:**

1. Ông Yên Văn Phúc	- PGĐ XNXD Cửa Lò	- Trưởng ban
2. Ông Phạm Quốc Việt	- Trưởng phòng KTVT	- Thành viên
3. Bà Võ Thị Thành Huế	- Phó phòng TCCBLĐ	- Thành viên
4. Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng	- Phó phòng TCKT	- Thành viên
5. Ông Lê Xuân Nam	- Phó phòng KTVT	- Thành viên

G. Nội dung phiên họp

1. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua nội dung của Đại hội theo Chương trình nghị sự đính kèm văn kiện của Đại hội với 100% cổ đông tham dự đại hội biểu quyết thông qua.

2. Toàn thể Đại hội đồng cổ đông đã nghe Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban lãnh đạo Công ty trình bày các báo cáo:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022;
- Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2022 và Đánh giá tình hình SXKD năm 2023;
- Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2022;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

3. Đại hội đồng cổ đông cũng xem xét các Tờ trình sau:

- Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 24/4/2023 của Ban kiểm soát về việc **Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2023**;
- Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về việc **Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán**;
- Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về việc **Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022**;
- Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về việc **Tổng mức thù lao, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao, tiền lương năm 2023**;
- Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về việc **Thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023**;
- Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về việc **Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động HĐQT Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh.**

4. Đại hội đồng cổ đông thảo luận, trao đổi về các Báo cáo và Tờ trình nêu trên để tiến hành biểu quyết.

H. Các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh đã thống nhất biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 *(với số phiếu tán thành đại diện 21.054.160 cổ phần và bằng 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết).*

2. Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2022 và Đánh giá tình hình SXKD năm 2023 *(với số phiếu tán thành đại diện 21.054.160 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết).*

3. Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2022 *(với số phiếu tán thành đại diện 21.054.160 cổ phần và bằng 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết).*

4. Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 *(với số phiếu tán thành đại diện 21.054.160 cổ phần và bằng 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết).*

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 24/4/2023 của Ban kiểm soát *(với số phiếu tán thành đại diện 21.054.160 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết).*

6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị của Hội đồng quản trị soát *(với số phiếu tán thành đại diện 21.054.160 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết).*

7. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023của Hội đồng quản trị soát *(với số phiếu tán thành đại diện 21.054.160 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết)*

8. Tổng mức thù lao, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao, tiền lương năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị *(với số phiếu tán thành đại diện 21.054.160 cổ phần và bằng 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết).*

9. Thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 *(với số phiếu tán thành đại diện 21.054.160 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết)*.

10. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động HĐQT Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh theo nội dung Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị. *(với số phiếu tán thành đại diện 21.054.160 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết)*.

Phiên họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày. Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản Đại hội và được toàn thể cổ đông nhất trí thông qua. Biên bản gồm bốn (04) trang, được lập thành năm (05) bản:

- 01 Bản gửi Sở Kế hoạch Đầu tư Tỉnh Nghệ An
- 01 Bản gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- 03 Bản lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty sẽ được lập thành văn bản và được công bố thông tin trên website của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh (nghetinhport.com.vn) và các phương tiện thông tin khác theo quy định của Pháp luật về công bố thông tin.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH	**T/M. ĐOÀN THƯ KÝ**
CHỦ TỌA	**THƯ KÝ**
Lê Doãn Long	**Đinh Thị Thanh Hương**

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG NGHỆ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Căn cứ quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị đã được quy định trong Điều lệ Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh.

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh.

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 các nội dung cụ thể như sau:

A. CÔNG TÁC HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

I. Đánh giá một số kết quả đạt được.

1. Về kết quả SXKD.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh (%) thực hiện 2022 với	
					Kế hoạch 2022 (%)	Thực hiện 2021 (%)
Sản lượng	Tấn	4.649.622	4.100.000	4.393.292	107,15	94,49
Doanh thu	Triệu đồng	225.155	165.726	196.960	118,85	87,48
Lợi nhuận	Triệu đồng	22.325	16.000	20.304	126,90	90,95

*** Sản lượng hàng hoá thông qua Cảng**

- Sản lượng hàng hóa thông qua năm 2022 đạt 4.393.292 tấn, giảm 5,51% so với năm 2021, đạt 107,15% so với kế hoạch.

Trong đó:

+ Sản lượng thông qua tại bến số 5 Công ty TNHH Cảng Cửa Lò là 799.768 tấn.

+ Sản lượng hàng xuất khẩu đạt 1.045.832 tấn, giảm 0,23% so với năm 2021, đạt 104,58% so với kế hoạch.

+ Sản lượng hàng nhập khẩu đạt 725.391 tấn, tăng 1,22% so với năm 2021, đạt 117% so với kế hoạch.

+ Sản lượng hàng quá cảnh đạt 454.652 tấn, giảm 6,43% so với năm 2021, đạt 162,38% so với kế hoạch.

+ Sản lượng hàng nội địa đạt 1.367.649 tấn, giảm 42,99% so với năm 2021, đạt 62,17% so với kế hoạch

+ Sản lượng hàng container đạt 32.762 TEU tương đương 566.100 tấn giảm 60,11% so với năm 2021, đạt 96,77% so với kế hoạch.

*** Doanh thu:**

Tổng doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 đạt 196.960 triệu đồng giảm 12,52% so với năm 2021, đạt 118,85% so với kế hoạch.

TT	Hạng mục doanh thu	TH năm 2021	Kế hoạch năm 2022	TH năm 2022	So sánh (%) thực hiện 2022 với	
					Thực hiện 2021 (%)	Kế hoạch 2022 (%)
1	Doanh thu bốc xếp	166.811	105,626	127.669	76,54	120,87
2	Doanh thu kho bãi	15.586	14,100	15.051	96,57	106,74
3	Doanh thu cầu bến	6.970	5,400	7.969	114,33	147,57
4	Thu cơ giới	16.845	13,000	15.922	94,52	122,48
5	Thu khác	15.479	10,600	7.820	50,52	73,77
6	Doanh thu tài chính	3.464	2,000	3.017	87,10	150,85
7	Doanh thu từ hoạt động Logistics, cung cấp nhân lực và cho thuê PTTB		15,000	19.512		130,08
Tổng cộng		**225.155**	**165,726**	**196.960**	**87,48**	**118,85**

*** Lợi nhuận trước thuế:**

Trong năm 2022 Công ty đã hoàn thành đầy đủ các khoản nộp Ngân sách cho Nhà nước theo quy định, lợi nhuận trước thuế đạt 20.304 triệu đồng, giảm 9,05% so với năm 2021 và đạt 126,90% so với kế hoạch năm 2022.

3. Về công tác đầu tư.

Các dự án đã thực hiện, được tiến hành đúng các quy trình, thủ tục đầu tư theo các quy định của pháp luật và công ty. Các dự án hoàn thành được đưa vào sử dụng đảm bảo hiệu quả cho hoạt động SXKD của Công ty.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Hạng mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2022	Thực hiện năm 2022
1	**Dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2021 sang năm 2022**	**101.796**	**84.216**	**40.254**

1.1	**Dự án đầu tư xây dựng cơ bản**	**38.796**	**37.796**	**1.173**
1.1.1	Dự án: Xây dựng nhà kho số 4	38.796	37.796	1.173
1.2	**Dự án đầu tư mua sắm thiết bị**	**63.000**	**46.420**	**39.081**
1.2.1	Đầu tư mới 01 cẩu chân đế 40 tấn tại Cảng Cửa Lò (hoán cải chân đế số 2 tại cầu 4, chuyển sang cầu 2 lắp đặt trụ cố định mới)	30.000	21.420	26.608
1.2.2	Dự án Đầu tư mới 01 Cần cẩu chân đế 40-45 tấn cố định lắp đặt tại cầu 3	33.000	25.000	12.743
2	**Dự án đầu tư năm 2022**	**20.450**	**20.450**	**16.127**
2.1	**Dự án đầu tư XDCB**	**8.800**	**8.800**	**6.600**
2.1.1	Nâng cấp sửa chữa bãi chứa hàng (4A)	8.800	8.800	6.600
2.2	**Dự án đầu tư mua sắm thiết bị**	**11.650**	**11.650**	**9.527**
2.2.1	Dự án đầu tư mua sắm 02 Máy xúc lật 3-3,5m3	4,000	4.000	2.941
2.2.2	Dự án đầu tư mua sắm 01 máy đào bánh lốp	2.600	2.600	2.586
2.2.3	Đầu tư 01 máy xúc bánh lốp có công suất 95KW	2.850	2.850	2.830
2.2.4	Dự án đầu tư mua sắm 01 gầu ngoặm 12m3	1.000	1.000	-
2.2.5	Đầu tư 03 sơ mi rơ mooc	1.200	1.200	1.170
TỔNG CỘNG		**122.246**	**104.666**	**56.381**

- Trong năm 2022, Công ty đã triển khai hoàn thành các Dự án đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư mua sắm thiết bị, cụ thể như sau:

+ Dự án đầu tư Nâng cấp sửa chữa bãi chứa hàng (4A) với tổng mức đầu tư 8,8 tỷ đồng, hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 30/12/2022;

+ Dự án đầu tư mua sắm 02 Máy xúc lật 3-3,5m3 với tổng mức đầu tư 4 tỷ đồng, hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 08/09/2022;

+ Dự án đầu tư Đầu tư 01 máy đào bánh lốp với tổng mức đầu tư 2,6 tỷ đồng, hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 22/07/2022;

+ Dự án Đầu tư mới 01 cẩu chân đế 40 tấn tại Cảng Cửa Lò (hoán cải chân đế số 2 tại cầu 4, chuyển sang cầu 2 lắp đặt trụ cố định mới), với tổng mức đầu tư 30 tỷ đồng, hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 18/11/2022;

+ Dự án Đầu tư 01 máy đào bánh lốp công suất 95KW với tổng mức đầu tư 2,85 tỷ đồng, hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 21/10/2022;

+ Dự án đầu tư 03 sơ mi rơ mooc với tổng mức đầu tư 1,2 tỷ đồng, hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 29/12/2022.

- Các dự án chuyển tiếp sang năm 2023 có kế hoạch vốn đầu tư được phê duyệt trong năm 2022:

+ Dự án đầu tư 01 gàu ngoặm 12 m3 với tổng mức đầu tư 1 tỷ đồng, căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh HĐQT phê duyệt chuyển sang kế hoạch đầu năm 2023

+ Dự án đầu tư Xây dựng kho hàng số 4 với tổng mức đầu tư 38.124 triệu đồng, dự kiến hoàn thành và đưa vào khai thác trong tháng 9 năm 2023;

+ Dự án đầu tư mới 01 cần cẩu chân đế 40-45 tấn tại cầu 3 XNXD Cửa Lò với tổng mức đầu tư 32.982 triệu đồng hiện tại đã hoàn thành việc ký hợp đồng với nhà thầu, dự kiến hoàn thành và đưa cẩu vào sử dụng trong tháng 8 năm 2023.

Như vậy, trong năm 2022 Công ty đã cơ bản hoàn thành các dự án đầu tư theo kế hoạch đề ra, tình hình thực hiện vốn đầu tư trong năm là 56,4 tỷ đồng. Các dự án đầu tư đã thực hiện tiết kiệm được 6,7 tỷ đồng

4. Về công tác quản trị tài chính.

Công tác quản lý tài chính trong năm 2022 luôn được HĐQT chú trọng đúng mức, công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo điều lệ, quy định của pháp luật. Thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật đối với công ty niêm yết.

II. Hoạt động của HĐQT trong năm 2022.

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất đại diện cho quyền lợi các cổ đông; trong năm 2022, HĐQT đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ theo chuẩn mực quản trị của Công ty Cổ phần. Hội đồng quản trị tổ chức hoạt động chuyên trách, ra quyết định và có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT trong từng lĩnh vực hoạt động cụ thể. Các thành viên HĐQT đã tham dự đầy đủ các cuộc họp và tham gia các ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề quyết định của HĐQT cũng như cho ý kiến đầy đủ tại các phiếu lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT. HĐQT đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể:

- Giám sát các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm.

- Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.

- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong năm 2022.

- Thông qua báo cáo 6 (sáu) tháng, 1(một) năm trước khi công bố thông tin theo quy định.

- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Trình báo cáo quyết toán tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và kiến nghị mức cổ tức được chi trả năm 2022 lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

III. Tổng kết các cuộc họp HĐQT năm 2022.

Trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã tiến hành 06 cuộc họp Hội đồng quản trị và thực hiện 19 lần lấy ý kiến bằng văn bản; tại các cuộc họp và lấy ý kiến này Hội đồng quản trị đã ban hành 13 Nghị quyết, 23 Quyết định; cụ thể như sau:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	**Nghị quyết**			
1	16/NQ-HĐQT	10/01/2022	1. Thông qua việc tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu sản xuất chính: - Sản lượng: 3.600.000 tấn - Doanh thu: 185 tỷ đồng - Lợi nhuận: 16 tỷ đồng 2. Thông qua phê duyệt hỗ trợ nghỉ việc một lần cho bà Trần Thị Yến số tiền là 214.560.000 đồng, số tiền này được sử dụng từ nguồn chi phí năm 2021 theo nội dung Tờ trình số: 04/TTr-CNT ngày 06/01/2022 của Tổng giám đốc 3. Thông qua nội dung sử dụng quỹ thưởng của Ban quản lý điều hành năm 2020 và tạm ứng quỹ thưởng của Ban quản lý điều hành năm 2021 theo Báo cáo số: 05/TTr-CNT ngày 06/01/2022 của Tổng giám đốc	100 %
2	62/NQ-HĐQT	23/02/2022	Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán theo Nội dung Tờ trình số 57/CNT-TTr ngày 18/02/2021 của Tổng giám đốc *(có Tờ trình và báo cáo tài chính kèm theo).*	100 %
3	82/NQ-HĐQT	22/03/2022	Thông qua Chương trình hành động năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh	100 %
4	83/NQ-HĐQT	22/03/2022	1. Thông qua chủ trương xây dựng Nội quy lao động; Quy định xử lý kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất. Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo rà soát bổ sung, sửa đổi cho phù hợp, kể cả các ý kiến góp ý của Hội đồng quản trị và phối hợp với Công đoàn để ban hành.	100 %

<table>
<tr><td></td><td></td><td></td><td colspan="4">2. Thông qua Thống nhất với Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động Người đại diện phần vốn VIMC của Ông Lê Doãn Long và Ông Bùi Kiều Hưng là Hoàn thành nhiệm vụ.</td><td></td></tr>
<tr><td rowspan="20">5</td><td rowspan="20">164/NQ -HĐQT</td><td rowspan="20">09/5/ 2022</td><td colspan="4">- Giao kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2022 của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh; cụ thể như sau:
- Về Kế hoạch SXKD
<table><tr><td>TT</td><td>Hạng mục</td><td>Đơn vị</td><td>Kế hoạch 2022</td></tr><tr><td>1</td><td>Sản lượng</td><td>Tấn</td><td>4.100.000</td></tr><tr><td>2</td><td>Doanh thu</td><td>Triệu đồng</td><td>165.726</td></tr><tr><td>3</td><td>Lợi nhuận</td><td>"</td><td>16.000</td></tr><tr><td>4</td><td>Cổ tức (4,5%)</td><td>VNĐ/CP</td><td>450</td></tr></table>- Về Kế hoạch đầu tư</td><td rowspan="20">100 %</td></tr>
<tr><td colspan="2">TT Hạng mục</td><td>Đơn vị</td><td>KH vốn năm 2022</td></tr>
<tr><td colspan="2">Tổng cộng</td><td>Tr.đồng</td><td>96.616</td></tr>
<tr><td colspan="2">Dự án đầu tư xây dựng cơ bản</td><td>Tr.đồng</td><td>42.596</td></tr>
<tr><td colspan="2">Dự án đầu tư mua sắm thiết bị</td><td>Tr.đồng</td><td>54.020</td></tr>
<tr><td>I</td><td>Dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2021 sang năm 2022</td><td>Tr.đồng</td><td>84.216</td></tr>
<tr><td>I.1</td><td>Dự án đầu tư xây dựng cơ bản</td><td>Tr.đồng</td><td>37.796</td></tr>
<tr><td></td><td>Dự án ĐT: nhà kho 9.000 m2</td><td></td><td>37.796</td></tr>
<tr><td>I.2</td><td>Dự án ĐT mua sắm thiết bị</td><td>Tr.đồng</td><td>46.420</td></tr>
<tr><td>1</td><td>Đầu tư mới 01 cẩu chân đế 40 tấn tại Cảng Cửa Lò (hoán cải chân đế số 2 tại cầu 4, chuyển sang cầu 2 lắp đặt trụ cố định mới)</td><td>Tr.đồng</td><td>21.420</td></tr>
<tr><td>3</td><td>Đầu tư mới 01 cẩu chân đế 40 - 45 tấn cố định lắp đặt tại cầu 3 lắp</td><td>Tr.đồng</td><td>25.000</td></tr>
<tr><td>II</td><td>Dự án đầu tư năm 2022</td><td>Tr.đồng</td><td>12.400</td></tr>
<tr><td>II.1</td><td>Dự án đầu tư xây dựng cơ bản</td><td>Tr.đồng</td><td>4.800</td></tr>
<tr><td>1</td><td>Dự án nâng cấp đường bãi chứa hàng</td><td>Tr.đồng</td><td>4.800</td></tr>
<tr><td>II.2</td><td>Dự án ĐT mua sắm thiết bị</td><td>Tr.đồng</td><td>7.600</td></tr>
<tr><td>1</td><td>Dự án ĐT mua sắm 02 Máy xúc lật 3-3,5m3</td><td>Tr.đồng</td><td>4.000</td></tr>
</table>
</table>

			<table><tr><td>2</td><td>Gàu ngoạm 12m3 (01 cái)</td><td>Tr.đồng</td><td>1.000</td></tr><tr><td>3</td><td>Máy đào bánh lốp (01 chiếc)</td><td>Tr.đồng</td><td>2.600</td></tr></table> - Trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2021 là: **4.199.672.293** *(Bốn tỷ một trăm chín mươi chín triệu sáu trăm trăm bảy mươi hai ngàn hai trăm chín mươi ba đồng)*, trong đó: + Quỹ Đầu tư phát triển là: 2.374.003.376 đồng. + Quỹ khen thưởng, phúc lợi là: 1.582.668.917 đồng + Quỹ thưởng Ban điều hành là: 243.000.000 đồng	
6	207/NQ -HĐQT	14/6/ 2022	Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2022 theo nội dung Tờ trình 194/TTr-CNT ngày 31/5/2022 của Tổng giám đốc	100 %
7	230/NQ -HĐQT	25/7/ 2022	- Thông qua thời gian chi trả cổ tức của năm 2021, cụ thể: + Thời gian chi trả: trong tháng 9 năm 2022. + Mức chi trả cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP): 550 - Đồng ý với chủ trương công tác bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng phòng KTVT đối với Ông Lê Xuân Nam theo nội dung Tờ trình số 238/TTr-CNT ngày 22/6/2022 của Tổng giám đốc. - Đồng ý Miễn nhiệm chức danh Thư ký Công ty đối với ông Trịnh Xuân Thương theo Đơn xin từ nhiệm ngày 01/7/2022. - Thông qua Phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2021 và Quỹ lương kế hoạch năm 2022 cụ thể như sau: - Quỹ lương thực hiện năm 2021: + Quỹ lương của Người lao động: 65,016 tỷ đồng + Quỹ lương của Người quản lý: 1,944 tỷ đồng - Quỹ lương kế hoạch năm 2022: + Quỹ lương của Người lao động: 59,368 tỷ đồng + Quỹ lương của Người quản lý: 2,448 tỷ đồng - Thông qua đầu tư bổ sung năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 271/TTr-CNT ngày 14/7/2022 của Tổng giám đốc.	100 %
8	317/NQ -HĐQT	05/8/ 2022	Thông qua phê duyệt Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2022 đã được kiểm toán *(có Báo cáo kèm theo)*.	100 %
9	356/NQ -HĐQT	30/8/ 2022	Thông qua việc huy động vốn từ các tổ chức tín dụng theo nội dung Tờ trình 342/TTr-TGĐ ngày 24/8/2022 của Tổng giám đốc	100 %
10	377/NQ -HĐQT	08/9/ 2022	Đồng ý để Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh ra quyết định bổ nhiệm cán bộ; cụ thể như sau: Bổ nhiệm ông Lê Xuân Nam, Nhân viên phòng Kỹ thuật vật tư Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh giữ chức Phó Trưởng phòng Kỹ thuật vật tư Công	100 %

			ty CP Cảng Nghệ Tĩnh.	
11	449/NQ-HĐQT	18/10/2022	Đồng ý tạm dừng dự án đầu tư 01 gầu ngoạm 12m^3 phục vụ SXKD tại XNXD Cửa Lò và chuyển sang kế hoạch đầu tư năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 397/TTr-CNT ngày 28/9/2022 của Tổng giám đốc.	100 %
12	481/NQ-HĐQT	09/11/2022	Thông qua báo cáo số 221/CNT-TCCBLĐ ngày 09/11/2022 về việc báo cáo rà soát, định biên lao động năm 2022.	100 %
13	596/NQ-HĐQT	30/12/2022	Thông qua Quy định đánh giá năng lực của cán bộ, công nhân viên Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh theo nội dung Tờ trình số 568/TTr-CNT của Tổng giám đốc ngày 22/12/2022.	100 %
II	**Quyết định**			
1	11/QĐ-HĐQT	10/01/2022	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Hạng mục: Trụ đỡ cẩu thuộc dự án đầu tư 01 cần trục chân đế 40 tấn tại cảng Cửa Lò phục vụ sản xuất kinh doanh của Xí nghiệp xếp dỡ Cửa Lò	100 %
2	13/QĐ-HĐQT	10/01/2022	Thành lập Tổ thẩm tra hồ sơ phê duyệt dự án và quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án Đầu tư 01 cần trục chân đế 40 tấn tại cầu số 3 Cảng Cửa Lò phục vụ sản xuất kinh doanh của XNXD Cửa Lò	100 %
3	14/QĐ-HĐQT	10/01/2022	Quyết định ban hành: "Quy định Quyết toán, thẩm tra và phê duyệt Quyết toán vốn dự án hoàn thành Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh", bao gồm 5 chương, 13 điều và 10 Mẫu biểu *(có Quy đinh và Mẫu biểu kèm theo)*.	100 %
4	15/QĐ-HĐQT	10/01/2022	Phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành đối với Dự án: "đầu tư 01 cần trục chân đế 40 tấn tại Cảng Cửa Lò phục vụ công tác SXKD tại XNXD Cửa Lò".	100 %
5	33/QĐ-HĐQT	25/1/2022	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu số 3: Thi công phần nền móng tại cầu 2 Cảng Cửa Lò để lắp đặt trụ cố định cẩu 40 tấn thuộc dự án Đầu tư 01 cần trục chân đế 40 tấn tại cảng Cửa Lò phục vụ sản xuất kinh doanh của Xí nghiệp xếp dỡ Cửa Lò.	100 %
6	84/QĐ-HĐQT	22/3/2022	Thông qua hình thức quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình Kho hàng số 4 tại Cảng Cửa Lò là Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án	100 %
7	85/QĐ-HĐQT	22/3/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022: + Thời gian tổ chức: 07 giờ 30 phút, ngày 28/4/2022; + Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 2, Khách sạn Sài gòn Kim Liên, Số 25, Đường Quang Trung, TP Vinh, Nghệ An	100 %
8	86/QĐ-HĐQT	22/3/2022	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh	100 %
9	87/QĐ-	22/3/	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại phiên họp Đại hội	100

	HĐQT	2022	đồng cổ đông thường niên năm 2022	%
10	88/QĐ-HĐQT	22/3/2022	Quyết định ban hành: "Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022", bao gồm 5 Chương và 16 Điều *(có Quy chế kèm theo)*	100 %
11	91/QĐ-HĐQT	28/3/2022	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 3: Thi công phần nền móng tại cầu 2 Cảng Cửa Lò để lắp đặt trụ cố định cẩu 40 tấn	100 %
12	132/QĐ-HĐQT	21/4/2022	Phê duyệt thực hiện dự án Đầu tư 01 cần trục chân đế 40 tấn tại cảng Cửa Lò phục vụ sản xuất kinh doanh của Xí nghiệp xếp dỡ Cửa Lò	100 %
13	141/QĐ-HĐQT	25/4/2022	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư xây dựng công trình Kho hàng số 4 tại Cảng Cửa Lò (Bước lập thiết kế bản vẽ thi công)	100 %
14	142/QĐ-HĐQT	25/4/2022	Phê duyệt các nội dung xin ý kiến biểu quyết của Người đại diện phần vốn tại Công ty CP Lai dắt và dịch vụ Hàng hải Cảng Cửa Lò theo nội dung Tờ trình số: 131/TTr-CNT ngày 18/4/2022 của Tổng giám đốc *(có Tờ trình và tài liệu kèm theo)*	100 %
15	159/QĐ-HĐQT	09/5/2022	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đầu tư 01 cần trục chân đế 40 tấn tại cảng Cửa Lò phục vụ sản xuất kinh doanh của xí nghiệp xếp dỡ Cửa Lò	100 %
16	244/QĐ-HĐQT	30/6/2022	Quyết định ban hành: "Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh", bao gồm 4 Chương và 28 Điều *(có Quy chế kèm theo)*	100 %
17	234/QĐ-HĐQT	25/7/2022	Bổ nhiệm Thư ký Công ty	100 %
18	347/QĐ-HĐQT	25/8/2022	Ban hành Quy định trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thôi việc, nghỉ hưu đối với người giữ chức danh, chức vụ thuộc Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh	100 %
19	389/QĐ-HĐQT	26/9/2022	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Hạng mục: Trụ đỡ cẩu thuộc dự án đầu tư 01 cần trục chân đế 40 tấn tại cảng Cửa Lò phục vụ sản xuất kinh doanh của Xí nghiệp xếp dỡ Cửa Lò.	100 %
20	495/QĐ-HĐQT	16/11/2022	Phê duyệt bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình kho hàng số 4 tại cảng Cửa Lò	100 %

21	588/QĐ -HĐQT	30/12 /2022	Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán Dự án đầu tư xây dựng công trình Kho hàng số 4 tại Cảng Cửa Lò	100 %
22	594/QĐ -HĐQT	30/12 /2022	Quyết định ban hành: "Quy chế trả lương đối với cán bộ, công nhân viên Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh", bao gồm 3 Chương; 19 Điều và 02 Phụ lục	100 %
23	595/QĐ -HĐQ	30/12 /2022	Quyết định ban hành: "Quy chế nâng bậc lương và chuyển xếp lương đối với cán bộ, công nhân viên Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh", bao gồm 4 Chương; 8 Điều *(có Quy chế kèm theo).*	100 %

Ngoài ra còn nhiều chỉ đạo khác đôn đốc và định hướng cho Ban điều hành trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có thành viên Ban kiểm soát tham dự với tư cách quan sát viên.

IV. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

Trong năm 2022 Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 28 tháng 4 năm 2022. Tại cuộc họp thường niên này Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Nghị quyết số: 01-22/NQ-ĐHĐCĐ, với nội dung chỉ đạo thực hiện cụ thể như sau:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 01/2022/TTr-BKS ngày 28/4/2022 của Ban kiểm soát.

⇨ Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) là đơn vị thực hiện kiểm toán cho Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2021 của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh tại Nghị quyết số: 161/NQ-HĐQT ngày 08/06/2021.

- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 02/2022/TTr-HĐQT ngày 28/4/2022 của Hội đồng quản trị.

⇨ Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số: 164/NQ-HĐQT ngày 09/5/2022 trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2021 là: **4.199.672.294** *(Bốn tỷ mốt trăm chín mươi chín triệu sáu trăm bảy mươi hai ngàn hai trăm chín mươi tư đồng)*, trong đó:

+ Quỹ đầu tư phát triển là: 2.374.003.376 đồng

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi là: 1.582.668.917 đồng.

+ Quỹ thưởng Ban điều hành là: 243.000.000 đồng

- Thông qua Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch thù lao năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 03/2022/TTr-HĐQT ngày 28/4/2022 của Hội đồng quản trị.

⇨ Tổng mức thù lao kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 phê duyệt là: 360.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi triệu đồng), trong đó:

+) Tổng thù lao HĐQT là: 204.000.000 đồng, Công ty đã chi đủ: 204.000.000 đồng.
+) Tổng thù lao BKS là: 156.000.000 đồng, Công ty đã chi đủ: 156.000.000 đồng.

- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 04/2022/TTr-HĐQT ngày 28/4/2022 của Hội đồng quản trị.

Năm 2022 mặc dù có nhiều khó khăn (Cụ thể: chiến tranh Nga - Ukraina; chính sách zero covid của Trung Quốc; hàng hóa bị san sẽ nhiều do sự ra đời của rất nhiều cảng biển trong khu vực như cụm cảng Nghi Sơn, Cụm cảng Hà Tĩnh, đặc biệt là bến 5,6 Cảng Cửa Lò và Cảng Visai (tại xã Nghi Thiết) đã cạnh tranh trực tiếp với Cảng Cửa Lò……) nhưng HĐQT đã bám sát các nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đề ra, chỉ đạo Ban điều hành công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư được Đại hội đồng cổ đông giao.

IV. Kết quả giám sát đối với cán bộ quản lý.

Năm 2022 các thành viên Ban điều hành và cán bộ quản lý công ty đã cơ bản thực hiện tốt các nhiệm vụ của mình trong việc sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của công ty, tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, các chế độ chính sách với người lao động.

V. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Căn cứ vào dự báo tình hình thị trường ở khu vực trong thời gian tới; Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận:

- Sản lượng: 4.300.000 tấn
- Doanh thu thuần: 180.000 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 18.000 triệu đồng

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2900325068 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH
TP. VINH - T. NGHỆ AN

Lê Doãn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Vinh, ngày 24 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả SXKD, đầu tư năm 2022 và đánh giá tình hình SXKD năm 2023

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2022 và dự báo tình hình thị trường trong năm 2023. Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh báo cáo Đại hội đồng cổ đông các nội dung cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I/ TÌNH HÌNH CHUNG

1. Khó khăn:

- Tình hình thế giới tiếp tục có nhiều biến động phức tạp khó lường; suy thoái kinh tế, căng thẳng địa chính trị gia tăng tại một số khu vực, chính sách zero covid của Trung Quốc đã làm gián đoạn chuỗi cung ứng của nhiều quốc gia trên thế giới…

- Tàu cá của ngư dân vẫn thường xuyên chiếm dụng cầu cảng Cửa Lò làm nơi neo đậu, gây cản trở đến việc khai thác cầu bến, an toàn hàng hải và an ninh trật tự trên bến cảng.

- Do đặc thù là Cảng tổng hợp nên hàng hóa thông qua nhiều chủng loại như: hàng container, hàng rời, hàng bao, hàng lỏng,…; lượng hàng phân tán nhỏ lẻ nên việc đầu tư các phương tiện, thiết bị, công cụ, dụng cụ, cũng như việc quy hoạch hệ thống kho bãi gặp nhiều khó khăn.

- Sự ra đời của rất nhiều cảng biển trong khu vực như cụm cảng Nghi Sơn, Cụm cảng Hà Tĩnh, đặc biệt là bến 5,6 Cảng Cửa Lò và Cảng Visai (tại xã Nghi Thiết) đã cạnh tranh trực tiếp với Cảng Cửa Lò, dẫn đến hàng hóa bị san sẽ nhiều.

- Mặt hàng container tuyến quốc tế phân tán nhỏ lẻ, mặt khác lại không được sự hỗ trợ như các đối thủ cạnh tranh trong khu vực nên việc mở và duy trì các tuyến container quốc tế gặp rất nhiều khó khăn.

2. Thuận lợi:

- Tư tưởng CBCNV ổn định, đời sống và việc làm cơ bản được đảm bảo.

- Nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng và các phương tiện thiết bị xếp dỡ được bổ sung, đầu tư nâng cấp phù hợp với yêu cầu sản xuất nên năng suất lao động được tăng lên rõ rệt.

- Các nội quy, quy chế quản trị thường xuyên được xây dựng, bổ sung, sửa đổi, cải tiến phù hợp với yêu cầu thực tiễn mang lại hiệu quả trong việc tổ chức sản xuất.

- Được sự quan tâm hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban quản lý vốn Nhà nước, Cục Hàng hải Việt Nam, Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Đảng ủy khối Doanh nghiệp Nghệ An đã tạo điều kiện thuận lợi cho môi trường hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh (%) thực hiện 2022 với	
						KH năm 2022	TH năm 2021
1	Sản lượng HHTQ		4.649.622	4.100.000	4.393.292	107,15	94,49
	- Hàng xuất khẩu	"	1.048.282	1.000.000	1.045.832	104,58	99,77
	- Hàng nhập khẩu	"	716.683	620.000	725.391	117,00	101,22
	- Hàng quá cảnh	"	485.895	280.000	454.652	162,38	93,57
	- Hàng nội địa	"	2.398.762	2.200.000	1.367.649	62,17	57,01
	- Sản lượng tại cầu 5 Cty TNHH Cảng Cửa Lò				799.768		
2	Sản lượng HHBX	Tấn	8.989.055	7.500.000	7.088.018	94,51	78,85
3	Doanh thu	Tr.đ	225.155	165.726	196.960	118,85	87,48
4	Chi phí	Tr.đ	202.830	149.726	176.656	117,99	87,10
5	Lợi nhuận TT	Tr.đ	22.325	16.000	20.304	126,90	90,95
6	Nộp ngân sách	Tr.đ	10.432	9.500	12.278	129,24	117,70

1. Sản lượng hàng hoá thông qua:

- Sản lượng hàng hóa thông qua năm 2022 đạt 4.393.292 tấn, giảm 5,51% so với năm 2021, đạt 107,15% so với kế hoạch.

Trong đó:

+ Sản lượng thông qua tại bến số 5 Công ty TNHH Cảng Cửa Lò là 799.768 tấn.

+ Sản lượng hàng xuất khẩu đạt 1.045.832 tấn, giảm 0,23% so với năm 2021, đạt 104,58% so với kế hoạch.

+ Sản lượng hàng nhập khẩu đạt 725.391 tấn, tăng 1,22% so với năm 2021, đạt 117% so với kế hoạch.

+ Sản lượng hàng quá cảnh đạt 454.652 tấn, giảm 6,43% so với năm 2021, đạt 162,38% so với kế hoạch.

+ Sản lượng hàng nội địa đạt 1.367.649 tấn, giảm 42,99% so với năm 2021, đạt 62,17% so với kế hoạch.

+ Sản lượng hàng container đạt 32.762 TEU tương đương 566.100 tấn giảm 60,11% so với năm 2021, đạt 96,77% so với kế hoạch.

2. Sản lượng hàng hoá bốc xếp:

- Sản lượng hàng hoá bốc xếp năm 2022 đạt 7.088.018 tấn, giảm 21,15% so với năm 2021. Trong đó:

Sản lượng hàng bốc xếp tại bến số 5 Công ty TNHH Cảng Cửa Lò là 799.768 tấn. Các dịch vụ Công ty đã thực hiện cho phần sản lượng tại bến số 5 là cung cấp nhân lực xếp dỡ và cho thuê phương tiện, thiết bị và công cụ xếp dỡ.

3. Doanh thu:

- Tổng doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 đạt 196.960 triệu đồng giảm 12,52% so với năm 2021, đạt 118,85% so với kế hoạch.

TT	Hạng mục doanh thu	Doanh thu năm 2021	Doanh thu năm 2022	So sánh (%)
1	Doanh thu bốc xếp	166.811	127.669	76,54
2	Doanh thu kho bãi	15.586	15.051	96,57
3	Doanh thu cầu bến	6.970	7.969	114,33
4	Thu cơ giới	16.845	15.922	94,52
5	Thu khác	15.479	7.820	50,52
6	Doanh thu tài chính	3.464	3.017	87,10
7	Doanh thu từ hoạt động Logistics, cung cấp nhân lực và cho thuê PTTB		19.512	
Tổng cộng		**225.155**	**196.960**	**87,48**

4. Chi phí:

Tổng chi phí năm 2022 là 176.656 triệu đồng giảm 12,90% so với năm 2021.

5. Quỹ lương và thu nhập bình quân:

Tổng quỹ lương toàn Công ty đạt 66.000 triệu đồng; Thu nhập bình quân đầu người là 13.189.000 đồng/người/tháng, tăng 1,88% so với năm 2021.

6. Hiệu quả sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2022 Công ty đã hoàn thành đầy đủ các khoản nộp Ngân sách cho Nhà nước theo quy định, lợi nhuận trước thuế đạt 20.304 triệu đồng, giảm 9,05% so với năm 2021 và đạt 126,90% so với kế hoạch năm 2022.

III. ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

1. Việc thực hiện quy trình ISO và đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ công nhân viên (BSC-KPI):

- Việc thực hiện quy trình ISO 9001 - 2015 đã được các phòng ban, đơn vị áp dụng nghiêm túc để thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

- Quá trình đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ công nhân viên (BSC-KPI) đã được các phòng ban, đơn vị và lãnh đạo công ty nghiêm túc thực hiện, mang lại hiệu quả trong quá trình quản lý, điều hành công ty.

2. Công tác thị trường và chăm sóc khách hàng:

Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt giữa các Cảng trong khu vực, Công ty đã rất quan tâm đến việc mở rộng thị trường và cơ bản thực hiện tốt các hợp đồng đã ký với

khách hàng. Năm 2022 Công ty đã tổ chức tiếp nhận, bốc xếp hàng hóa cho 1.029 lượt tàu ra vào làm hàng tại cảng Cửa Lò và cảng Bến Thủy.

Công ty đã chú trọng xây dựng văn hóa lấy khách hàng là trung tâm và sản phẩm dịch vụ phải thỏa mãn được yêu cầu của khách hàng; Năm 2022 Công ty đã xây dựng các chế độ chính sách để chăm sóc khách hàng, đặc biệt là các khách hàng có sản lượng lớn, các khách hàng truyền thống nhằm giữ chân khách hàng và phát triển khách hàng mới.

Trong năm 2022 Cảng đã phát triển thêm được 4 khách hàng mới chủ yếu là hàng quặng sắt và quặng barite có nguồn gốc từ Lào với tổng sản lượng hàng thông qua phát triển thêm được là 212.995 tấn; Từ tháng 5/2022 mở thêm được tuyến container quốc tế Cửa Lò - Kolkata (Ấn Độ) - Chittagong (Bangladesh) với tần suất 1 chuyến/tháng.

3. Công tác đầu tư:

- Các dự án đã hoàn thành trong năm 2022:

+ Dự án Đầu tư mới 01 cẩu chân đế 40 tấn tại Cảng Cửa Lò (hoán cải chân đế số 2 tại cầu 4, chuyển sang cầu 2 lắp đặt trụ cố định mới), với tổng mức đầu tư 30 tỷ đồng, trong đó phân bổ nguồn vốn năm 2022 là 21,42 tỷ đồng. Dự án hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 18/11/2022.

+ Dự án Nâng cấp sửa chữa bãi chứa hàng (4A), với tổng mức đầu tư 8,8 tỷ đồng, hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 30/12/2022.

+ Dự án mua sắm 02 Máy xúc lật 3-3,5m^3, với tổng mức đầu tư 4 tỷ đồng, hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 08/09/2022.

+ Dự án Đầu tư 01 máy đào bánh lốp, với tổng mức đầu tư 2,6 tỷ đồng, hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 22/07/2022.

+ Dự án Đầu tư 01 máy đào bánh lốp công suất 95KW, với tổng mức đầu tư 2,85 tỷ đồng, hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 21/10/2022.

+ Dự án dự án đầu tư 03 sơ mi rơ mooc, với tổng mức đầu tư 1,2 tỷ đồng, hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 29/12/2022.

- Các dự án chuyển tiếp sang năm 2023:

+ Dự án đầu tư 01 gàu ngoạm 12 m^3, với tổng mức đầu tư 1 tỷ đồng, căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh HĐQT phê duyệt chuyển sang kế hoạch đầu năm năm 2023.

+ Dự án Xây dựng kho hàng số 4, với tổng mức đầu tư 38,796 tỷ đồng, trong đó phân bổ nguồn vốn năm 2022 là 37,796 tỷ đồng. Hiện tại dự án đang trong giai đoạn lựa chọn nhà thầu xây dựng và tư vấn giám sát. Dự kiến dự án hoàn thành và đưa vào khai thác trong Quý IV năm 2023.

+ Dự án Đầu tư mới 01 Cần cẩu chân đế 40-45 tấn cố định lắp đặt tại cầu 3 với tổng mức đầu tư 33 tỷ đồng, trong đó phân bổ nguồn vốn năm 2022 là 25 tỷ đồng. Hiện tại đã hoàn thành việc ký hợp đồng với nhà thầu, dự kiến hoàn thành và đưa cẩu vào sử dụng trong Quý III năm 2023.

Như vậy, trong năm 2022 Công ty đã cơ bản hoàn thành các dự án đầu tư theo kế hoạch đề ra, các dự án đã thực hiện tiết kiệm 6,715 tỷ đồng.

4. Hoạt động đầu tư vào Công ty liên kết (Công ty CP lai dắt và dịch vụ hàng hải Cảng Cửa Lò)

4.1 Về tình hình quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn:

Công ty CP lai dắt và dịch vụ hàng hải Cảng Cửa Lò đã thực hiện các chế độ quản lý, sử dụng vốn và tài sản đúng các quy định tài chính và chế độ kế toán theo quy định của Nhà nước. Đến hết năm 2022 thì nguồn vốn góp của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh vẫn được bảo toàn và sử dụng có hiệu quả.

4.2 Lợi nhuận thu về từ hoạt động đầu tư:

Năm 2022 Công ty đã thu về cổ tức của năm 2021 tại Công ty CP Lai dắt và dịch vụ Hàng hải Cảng Cửa Lò là: 1.361 triệu đồng.

Như vậy, hoạt động đầu tư vào Công ty liên kết hiện tại đang đảm bảo tốt công tác bảo toàn phát triển vốn và lợi nhuận thu về cho Công ty.

5. Công tác quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa và sử dụng phương tiện thiết bị

- Công tác vật tư kỹ thuật, sửa chữa được quan tâm kịp thời, cung ứng đầy đủ các công cụ và dụng cụ sản xuất theo đặc thù của từng loại hàng, khai thác phương tiện có hiệu quả, tích cực cải tiến công nghệ xếp dỡ hợp lý hóa sản xuất. Nhờ vậy góp phần không nhỏ vào việc sản xuất giải phóng tàu nhanh.

- Công tác quản lý, giám sát việc bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện thiết bị và công cụ dụng cụ được tăng cường. Thường xuyên cập nhật kịp thời thiết bị, phương tiện hư hỏng đột xuất, khắc phục nhanh chóng đảm bảo yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Công tác vận hành, khai thác phương tiện thiết bị nhìn chung đã có nhiều cố gắng. Tuy nhiên, cần sát sao hơn công tác quản lý và nâng cao ý thức làm việc của công nhân lái cẩu, lái xe, nâng cao tay nghề để có thể cung cấp các dịch vụ ngoài cảng.

6. Công tác quản lý Tài chính - kế toán

- Công ty đã tổ chức công tác quản lý tài chính chặt chẽ, khoa học. Hàng tháng đã hạch toán kịp thời các chi phí phát sinh và duy trì dòng tiền ổn định để cung cấp cho các hoạt động của công ty.

- Phòng Tài chính kế toán công ty thường xuyên phối kết hợp với phòng chức năng, các đơn vị sản xuất đẩy nhanh việc luân chuyển chứng từ để có cơ sở thu hồi công nợ nhanh. Tuân thủ thực hiện quy trình ISO về thu hồi báo cáo công nợ quá hạn so với hợp đồng, xử lý các khoản nợ xấu kịp thời theo quy định của Nhà nước.

- Trích đúng và nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thuế, BHXH cho Nhà nước; thanh toán tiền lương và các khoản cho người lao động theo đúng quy chế lương, quy chế tài chính và thỏa ước lao động tập thể do Công ty ban hành.

7. Công tác Tổ chức - Cán bộ - Lao động

- Chủ trì thực hiện việc sắp xếp, điều chuyển nhân sự của các bộ phận trong Công ty nhằm nâng cao năng lực, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, thường xuyên theo dõi, xây dựng lại định mức đơn giá sản phẩm, lao động phù hợp với điều kiện làm việc mới.

- Thường xuyên kiểm tra an toàn lao động và giám sát việc thực hiện quy trình ISO 9001:2015; Quy chế đánh giá kết quả thực hiện công việc của cán bộ công nhân viên (BSC-KPI) nhằm nâng cao ý thức kỷ luật của người lao động và hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo thường xuyên, chú trọng công tác chỉ đạo sản xuất và an toàn lao động; Phối hợp với các bên liên quan thực hiện kế hoạch đào tạo cho các bộ phận đặc biệt công nhân vận hành phương tiện, thiết bị như cẩu tàu, cẩu bờ, máy đào, máy xúc, lái xe đầu kéo….

8. Công tác quản lý hành chính

- Tổ chức tốt công tác Lễ nghi khánh tiết trong năm 2022.

- Các công văn đến và đi kịp thời, công tác văn thư lưu trữ đúng quy định, quản lý tốt phần mềm văn phòng điện tử.

- Công tác phục vụ, đưa đón cán bộ đi công tác đảm bảo, kịp thời. Chấp hành tốt Luật an toàn giao thông đường bộ, không để xảy ra tai nạn giao thông nào.

- Khám và cấp thuốc cho CBCNV đầy đủ, kịp thời.

- Công tác vệ sinh tại khu vực văn phòng cảng đảm bảo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

9. Công tác ATVSLĐ và PCCN; bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc

Hàng hoá xuất nhập qua cảng đa dạng, nhiều chủng loại, thời gian làm việc liên tục 24/24 giờ, điều kiện làm việc ngoài trời, thời tiết khí hậu khắc nghiệt nên ảnh hưởng không nhỏ đến tổ chức thực hiện công tác ATVSLĐ - PCCN. Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo sâu sát của Ban lãnh đạo công ty, cùng sự phối hợp tích cực giữa các phòng ban, đơn vị, bộ phận, hội đồng ATVSLĐ đã có nhiều biện pháp cần thiết, kịp thời như trồng cây xanh; vệ sinh công nghiệp, phun nước chống bụi hàng ngày; cấp nước đá vào mùa hè cho công nhân; trang cấp đầy đủ BHLĐ nhằm cải thiện điều kiện làm việc đảm bảo an toàn cho người và phương tiện, thiết bị và không để xảy ra cháy nổ. Tổng chi phí của công tác an toàn lao động - môi trường thực hiện trong năm 2022 là: **3.179 triệu đồng**, trong đó:

- Các biện pháp VSLĐ, cải thiện điều kiện làm việc: 2.072 triệu đồng
- Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân: 900 triệu đồng
- Tuyên truyền, huấn luyện ATVSLĐ: 207 triệu đồng

10. Các hoạt động khác

Hưởng ứng chương trình phát động 1 triệu sáng kiến và chỉ tiêu KPIs của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Công ty đã phát động được 37 ý tưởng sáng tạo, sáng

kiến cải tiến kỹ thuật, trong đó có nhiều sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cho công ty.

Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các chương trình văn hoá xã hội, thể dục thể thao do ngành và địa phương phát động. Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn TN, Cựu chiến binh và Ban nữ công hoạt động đều, sôi nổi, có ảnh hưởng tích cực đến việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD của công ty.

11. Đánh giá chung

Năm 2022 với những khó khăn chung từ nền kinh tế trong nước, thế giới và của công ty, nhưng với sự Chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và sự phấn đấu vượt bậc của tập thể người lao động, các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch, đảm bảo hiệu quả cho các cổ đông, thu nhập cho người lao động và đóng góp đầy đủ nguồn thu cho ngân sách địa phương.

Phần thứ hai
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023 VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG:

1.1. Khó khăn:

- Tình hình kinh tế thế giới được dự báo tăng trưởng chậm lại do lạm phát tăng cao, lãi suất tăng, do tác động của cuộc xung đột Nga – Ukraine.

- Tàu cá của ngư dân vẫn tiếp tục thường xuyên chiếm dụng cầu Cảng Cửa Lò làm nơi neo đậu, gây cản trở đến việc khai thác cầu bến, an toàn hàng hải và an ninh trật tự trên bến cảng.

- Luồng tàu ra vào cảng Cửa Lò mặc dù đã được duy tu nạo vét xuống - 7m, tuy nhiên do đặc thù vị trí địa lý nên luồng tàu thường xuyên bị bồi lắng, hạn chế vũng quay tàu nên khó khăn trong việc tiếp nhận các tàu có trọng tải lớn.

- Sự cạnh tranh khốc liệt với cụm cảng Nghi Sơn, cảng khu vực Hà Tĩnh, đặc biệt là cảng Vissai tại Xã Nghi Thiết và cảng Cửa Lò thuộc Công ty TNHH Cảng Cửa Lò nên một phần hàng hóa sẽ bị san sẻ.

- Cảng Bến Thủy nằm trong diện quy hoạch của UBND tỉnh Nghệ An nên khó khăn trong việc cải tạo, đầu tư, phát triển cảng.

1.2. Thuận lợi:

- Công ty tập trung đổi mới về phương thức quản lý khoa học, hiệu quả hơn; thực hiện đầu tư đổi mới công nghệ; phát triển quy mô, nâng cao năng lực tài chính tạo ra động lực phát triển cho Công ty.

- Các phương tiện thiết bị mới đầu tư sẽ nâng cao năng lực khai thác cảng và thu hút hàng về qua cảng.

- Được sự quan tâm giúp đỡ của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Nghệ An, Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam, Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Đảng ủy khối Doanh nghiệp Nghệ An tạo điều kiện thuận và môi trường thuận lợi cho Công ty hoạt động.

1.3 Đánh giá tình hình thị trường

- Hàng hóa khai thác chính của Công ty tập trung chủ yếu ở khu vực Bắc Trung Bộ mà đặc điểm của thị trường miền Trung khá nhỏ lẻ, các khu công nghiệp hoạt động chưa có hiệu quả nên không tạo được nguồn hàng đủ lớn và ổn định.

- Hàng hóa từ thị trường Lào chủ yếu là mặt hàng khoáng sản Kali và Quặng; Đối với mặt hàng Kali sẽ tiếp tục ổn định trong thời gian tới; Mặt hàng Quặng sắt phụ thuộc nhiều vào giá quặng thị trường trong nước và thế giới;

- Các nhà máy, xí nghiệp trong khu vực hiện tại cơ bản đã xây dựng xong và không có các dự án đầu tư mới, do đó mặt hàng thiết bị thông qua cảng trong thời gian tới sẽ giảm mạnh so với các năm trước.

- Các mặt hàng khác không có biến động nhiều.

II/ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2023

- Căn cứ kế hoạch của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam giao và trên cơ sở đánh giá tình hình thị trường, dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty năm 2023 như sau:

2.1 Về kế hoạch SXKD

TT	Hạng mục	Đơn vị	Kế hoạch 2023
1	Sản lượng hàng hóa thông qua	Tấn	4.300.000
2	Doanh thu	Tr.đồng	180.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	18.000
4	Đầu tư	Tr.đồng	62.463

III. Các giải pháp để thực hiện tốt KHSX năm 2023

1. Giải pháp về thị trường, chính sách khách hàng và sản xuất kinh doanh:

- Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, khách hàng, lan tỏa mạnh mẽ văn hóa "lấy khách hàng làm trung tâm". Lập kế hoạch và triển khai đồng bộ việc chăm sóc khách hàng;

- Từng bước thực hiện dịch vụ chuỗi logistics trên cơ sở liên kết với hệ sinh thái cảng biển – vận tải biển – dịch vụ hàng hải.

- Duy trì tuyến container quốc tế Cửa Lò - Kolkata (Ấn Độ) - Chittagong (Bangladesh), đồng thời kết hợp với các hãng tàu mở thêm tuyến container quốc tế đi nội Á.

- Hợp tác sản xuất kinh doanh với Công ty TNHH Cảng Cửa Lò để tăng nguồn thu cho công ty, giảm thiểu ách tắc cầu bến, đồng thời hạn chế việc lôi kéo khách hàng và cạnh tranh không lành mạnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện hợp đồng tại các đơn vị: định mức, công cụ làm hàng…nhằm đưa ra các phương án kịp thời, đảm bảo cung cấp dịch vụ tốt nhất cho khách hàng.

2. Giải pháp về hợp tác, liên kết để phát triển sản xuất kinh doanh với các DN trong cùng Tổng công ty

Phối hợp với các đơn vị trong Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam để thực hiện các công việc trong các chuỗi dịch vụ logistics mà Tổng Công ty triển khai.

3. Giải pháp về quản trị và đổi mới doanh nghiệp

- Thực hiện quản trị doanh nghiệp theo các chỉ tiêu của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; Ứng dụng Kaizen trong việc cải tiến và nâng cao năng suất, chất lượng của doanh nghiệp; Đồng bộ các tiêu chí đánh giá kết quả hoàn thành công việc (KPIs), quy chế trả lương và Hệ thống thang bảng lương mới theo phương pháp trả lương 3P.

- Đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty: áp dụng hiệu quả phần mềm khai thác cảng thông minh (SmartTos), thực hiện tuyên truyền đến tất cả các khách hàng ứng dụng E-port, số hóa các công đoạn sản xuất khai thác Cảng hướng đến mục tiêu quản trị số trong doanh nghiệp. Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chăm sóc khách hàng và các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng bộ tiêu chí cảng xanh theo đề án phát triển cảng xanh tại Việt Nam của Cục Hàng hải Việt Nam ban hành;

- Rà soát sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế trong toàn công ty để phục vụ tốt cho công tác quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh (Quy chế trả lương, quy chế quản lý tài chính nội bộ, nội quy lao động…)

- Không ngừng phát huy phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, Kaizen nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm, tăng ưu thế cạch tranh, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty. Phấn đấu năm 2023 có 4 ý tưởng sáng tạo và 40 đổi mới Kaizen được triển khai thực hiện.

4. Giải pháp về tài chính và đầu tư

- Thực hiện các chế độ quản lý, sử dụng vốn và tài sản đúng các quy định tài chính và chế độ kế toán theo quy định của Nhà nước.

- Kiểm soát chặt chẽ, tiết giảm chi phí không cần thiết (tiết giảm 3 – 5% chi phí/doanh thu so với năm 2022); Tăng cường công tác quản lý thu chi, thu hồi công nợ, không để tình trạng nợ xấu.

- Triển khai vận hành quy trình quản trị rủi ro theo đúng quy định.

- Làm tốt công tác đánh giá, lựa chọn dự án đầu tư để hình thành nên những tài sản cố định phù hợp, mang lại hiệu quả cao.

5. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Phát động các phong trào thi đua lao động, sản xuất sôi nổi. Kịp thời động viên, khen thưởng, vinh danh những cá nhân và tập thể có nhiều thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất.

- Tiếp tục bổ sung, sửa đổi các nội quy, quy chế phù hợp với thực tế điều kiện SXKD tại công ty; áp dụng phương pháp trả lương 3P và khung năng lực chi trả lương, thưởng để tạo động lực, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và giữ chân những lao động có trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề cao yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với công ty.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền rộng rãi cho người lao động trong toàn Công ty về kế hoạch phát triển, khó khăn và thuận lợi, chế độ chính sách của Công ty, để người lao động hiểu rõ, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần đoàn kết, sẵn sàng vượt khó giúp Công ty hoàn thành được các chỉ tiêu đề ra;

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn bộ máy tổ chức, xây dựng đề án giải quyết lao động dôi dư, lao động không đáp ứng được yêu cầu công việc và tái đào tạo để sử dụng vào các công việc, vị trí phù hợp.

- Linh hoạt trong thực hiện chế độ hợp đồng lao động có thời hạn hay theo mùa vụ… việc thực hiện hợp đồng phù hợp sẽ giúp đảm bảo cơ cấu lao động.

Trên đây là toàn bộ Báo cáo Kết quả SXKD, đầu tư năm 2022 và đánh giá tình hình SXKD năm 2023. Đề nghị quý vị Đại biểu và toàn thể Đại hội nghiên cứu, đóng góp các ý kiến bổ sung để hoàn thiện hơn, nhằm thực hiện thành công các chỉ tiêu kinh tế năm 2023 và tạo tiền đề phát triển cho các năm tiếp theo.

Trân trọng!

CÔNG TY CP CẢNG NGHỆ TĨNH
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 2900326... - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH - TP.VINH - T.NGHỆ AN

Bùi Kiều Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG NGHỆ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP NĂM 2022

Căn cứ quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị đã được quy định trong Điều lệ Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh.

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh.

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2022 các nội dung cụ thể như sau:

Về cơ cấu tổ chức HĐQT của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh có 05 thành viên; trong đó có 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách, 02 thành viên điều hành, 01 thành viên không điều hành và 01 thành viên độc lập. Toàn bộ thành viên HĐQT tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định chiến lược, kiểm soát tuân thủ, giám sát hoạt động ~~của~~ Ban điều hành và đảm bảo các chuẩn mực về quản trị công ty theo quy định pháp luật.

Căn cứ quyết định số 174/QĐ-HĐQT ngày 14/06/2021 về việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT, Thành viên HĐQT độc lập đã tham gia phụ trách công tác phát triển thị trường, quảng bá và phát triển thương hiệu của công ty. Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong công tác chăm sóc khách hàng, quản lý chất lượng dịch vụ, đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng đối với các dịch vụ của công ty. Tham gia nghiên cứu thị trường, dự báo thị trường và phát triển các dịch vụ logicstic thu hút hàng qua cảng. Thực hiện các quyền hạn, nhiệm vụ của trưởng, phó ban, tiểu ban, hội đồng, tổ được quy định cụ thể tại các quyết định thành lập do chủ sở hữu hoặc Hội đồng quản trị ban hành.

1. Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT

- Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 6 cuộc họp trực tiếp. Các cuộc họp đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, theo đúng các nguyên tắc, tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Nội dung cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ, cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, tài chính, văn hóa doanh nghiệp, quy chế/quy trình nội bộ ..... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban điều hành Công ty.

- Các thay đổi về kế hoạch đầu tư, chiến lược mới, quy chế nội bộ …. đều được nghiên cứu độc lập, có sơ sở khoa học và phản biện trong HĐQT và Ban điều hành

2. Về việc giám sát Tổng Giám đốc và các thành viên khác trong Ban điều hành

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời bàn bạc, thống nhất chỉ đạo Tổng giám đốc, Ban điều hành triển khai các chương trình, kế hoạch phát triển công ty; ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tiễn.

- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban điều hành thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.

- Thành viên HĐQT giữ chức danh trong Ban điều hành tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban điều hành. Các quyết định quan trọng của Ban điều hành đều được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT/Chủ tịch HĐQT nhằm bảo đảm lợi ích của Công ty.

- Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban điều hành và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với Ban Tổng giám đốc về nghiệp vụ quản trị công ty.

- Trong năm 2022, Tổng giám đốc và các thành viên trong Ban điều hành đều tuân thủ đúng các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành đã chủ động, linh hoạt triển khai các chương trình, kế hoạch theo đúng định hướng, chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

3. Kết quả giám sát đối với tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty

- Báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và quy định pháp luật hiện hành.

- Công ty kiểm toán được lựa chọn theo đúng yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra ý kiến kiểm toán.

- Công tác quản lý tài chính trong năm 2022 luôn được chú trọng đúng mức, công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài

chính đảm bảo theo điều lệ, quy định của pháp luật. Thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật đối với công ty niêm yết.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 với doanh thu đạt 196.960 triệu đồng, giảm 12,52% so với năm 2021 và đạt 118,85% so với kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 20.304 triệu đồng, đạt 129,90 % so với kế hoạch năm 2022; Sản lượng hàng hóa thông qua năm 2022 đạt 4.393.292 tấn, giảm 5,51% so với năm 2021, đạt 107,15% so với kế hoạch. Mặc dù một năm có nhiều biến động, đầy khó khăn và thách thức nhưng với tinh thần nỗ lực, đoàn kết, sáng tạo, Công ty đã thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ, HĐQT giao.

4. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người liên quan của người nội bộ với Công ty

Công ty đã tuân thủ quy định có liên quan về thẩm quyền phê duyệt, theo dõi giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty. Trong năm 2022, không có giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty.

5. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT

- Các hoạt động của HĐQT trong năm 2022 đã tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị nội bộ và quy định của pháp luật.

- Tất cả các thành viên HĐQT đã tuân thủ các quy định trong việc tham gia các cuộc họp HĐQT, thảo luận, biểu quyết độc lập, khách quan trên cơ sở đảm bảo cao nhất lợi ích của công ty.

- HĐQT đã đề xuất giải pháp hiệu quả, kịp thời để hỗ trợ Ban điều hành trong quá trình vận hành công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

- Trong năm 2022, mặc dù có nhiều biến động, đầy khó khăn và thách thức, HĐQT luôn đồng hành, hỗ trợ Ban điều hành để điều hành Công ty, thực hiện tốt các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Trân trọng!

TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Nguyễn Thạc Hoài

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
BAN KIỂM SOÁT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Căn cứ Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Ban Kiểm soát Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tình hình hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao năm 2022, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2023 như sau:

I. Về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty:

1. Số lượng các thành viên của BKS.

BKS Công ty gồm 03 thành viên:

- Bà: Nguyễn Thị Minh Thu - Trưởng ban
- Bà: Nguyễn Ngọc Thuỳ Dung - Thành viên;
- Ông: Nguyễn Thế Tiến - Thành viên.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của Ban Kiểm soát

Thực hiện nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, trong năm 2022, BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về kiểm tra, giám sát, BKS luôn đảm bảo tính trung thực và cẩn trọng, đạo đức nghề nghiệp, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trong năm 2022, BKS có 04 (bốn) cuộc họp, định kỳ mỗi quý họp một lần đảm bảo theo quy định tại Điều lệ Công ty. Ngoài ra, BKS cũng thường xuyên trao đổi, đánh giá các vấn đề liên quan công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phục vụ cho mục đích kiểm soát của BKS.

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	4/4	100%	100%	-
2	Ông Nguyễn Thế Tiến	4/4	100%	100%	-
3	Bà Nguyễn Ngọc Thùy Dung	4/4	100%	100%	-

- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022, việc chấp hành Điều lệ Công ty, pháp luật của Nhà nước và các quy chế, quy định, nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2022.

- Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban Điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với Ban Điều hành.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, việc thực hiện các dự án đầu tư đã được ĐHĐCĐ thông qua của Công ty thông qua các báo cáo hàng tháng, quý và cả năm 2022.

- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của đoàn Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo kết quả kiểm toán tại CTCP Cảng Nghệ Tĩnh ngày 27/12/2022. Theo đó, các vấn đề tại kiến nghị kiểm toán đối với Công ty đã và đang được Ban kiểm soát giám sát chặt chẽ.

- Thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.

- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát

- Với tinh thần trách nhiệm cao, trong quá trình hoạt động, từng thành viên BKS luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo ý kiến của mình về tính trung thực và hợp lý của BCTC, cũng như tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động kinh doanh chung. Thường xuyên trao đổi, đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban điều hành khi phát hiện ra sai sót cũng như các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cho Công ty.

- Các thành viên BKS đã hoạt động tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS công ty.

- Từng thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, đánh giá các nội dung công việc theo phân công một cách nghiêm túc, trung thực. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên BKS thường xuyên trao đổi, tinh thần làm việc tập thể để thực hiện công việc một cách khách quan và đạt hiệu quả cao nhất.

- Các thành viên đã chủ động trong công việc, có nhiều ý kiến đóng góp cho HĐQT, Ban điều hành, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao năm 2022.

- Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, BKS luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban TGĐ và các cán bộ quản lý trong Công ty để BKS hoàn thành nhiệm vụ mà được ĐHĐCĐ giao. Hầu hết các kiến nghị của BKS đã được HĐQT, Ban TGĐ tiếp thu, điều chỉnh kịp thời.

- Trong năm 2022, BKS không nhận được yêu cầu kiểm tra bất thường, đơn thư khiếu nại tố cáo, phản ánh nào của cổ đông/nhóm cổ đông.

4. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của BKS năm 2022

- Thù lao của các thành viên BKS: 03 thành viên BKS đều làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng mức thù lao do ĐHĐCĐ Công ty phê duyệt. Tổng số thù lao Công ty đã chi trả cho BKS năm 2022 là 156 triệu đồng.

- Chi phí hoạt động của BKS: tuân thủ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Quy chế hoạt động của BKS và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

II. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban TGĐ:

1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT:

- Trong năm 2022 HĐQT đã tiến hành 06 cuộc họp và thực hiện 16 lần lấy ý kiến bằng văn bản; HĐQT đã ban hành 13 Nghị quyết, 23 Quyết định, các nội dung triển khai đều được sự thống nhất của các thành viên HĐQT và phù hợp với Điều lệ hoạt động của Công ty, mục tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 và quy định của pháp luật hiện hành.

- Các thành viên HĐQT đều thực hiện đầy đủ trách nhiệm nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT công ty và Quy chế tài chính công ty.

Trên cơ sở kết hợp phân tích diễn biến thực tiễn, HĐQT trị đã định hướng và chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty đồng thời giám sát, hỗ trợ Ban TGĐ triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhằm bám sát các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao, sử dụng vốn đúng mục đích có hiệu quả, bảo toàn vốn của cổ đông.

BKS đánh giá trong năm qua mặc dù nền kinh tế còn rất khó khăn xong HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của mình.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Trên cơ sở các Nghị quyết HĐQT, trong năm 2022 Ban TGĐ đã triển khai thực hiện các công việc sau:

+ Xây dựng, ban hành các quy chế, quy định, hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của TGĐ;

+ Nỗ lực đảm bảo duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý, phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của công ty: đẩy mạnh công tác tiếp thị, nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý chặt chẽ chi phí, tìm các biện pháp để tiết kiệm, tránh lãng phí; thực hiện nghĩa vụ với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

BKS đánh giá Ban TGĐ đã triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của HĐQT, đồng thời đã điều hành hoạt động SXKD của doanh nghiệp phù hợp với Điều lệ công ty và quy định của pháp luật. Trong công tác điều hành Ban TGĐ đã có những kiến nghị quan trọng giúp HĐQT có những chỉ đạo kịp thời giúp công tác sản xuất kinh doanh ổn định, bám sát kế hoạch đề ra.

III. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022, hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư:

1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022:

BKS đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và soát xét bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Ý kiến của Công ty Kiểm toán là Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Đánh giá của BKS: ý kiến của Kiểm toán viên là có cơ sở phù hợp với Luật kế toán và chuẩn mực kế toán hiện hành của Việt Nam.

BKS nhất trí và kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán trình tại Đại hội.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2022, Công ty đã vượt Kế hoạch về Sản lượng, Doanh thu và Lợi nhuận đã được ĐHĐCĐ thông qua. Chi tiết như biểu sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh (%) thực hiện 2022 với	
					Kế hoạch 2022 (%)	Thực hiện 2021 (%)
Sản lượng	Tấn	4.649.622	4.100.000	4.393.292	107,15	94,49

Doanh thu	Triệu đồng	225.155	165.726	196.960	118,85	87,48
Lợi nhuận	Triệu đồng	22.325	16.000	20.304	126,90	90,95

Đến thời điểm này, BKS chưa phát hiện thấy trường hợp bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Đánh giá các chỉ tiêu tài chính:

Căn cứ số liệu tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022, BKS lập bảng tổng hợp sau:

Tình hình tài sản nguồn vốn:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
A	**Tài sản**	**262.117**	**274.371**
I	*Tài sản ngắn hạn*	*57.713*	*88.843*
II	*Tài sản dài hạn*	*204.404*	*185.528*
B	**Nguồn vốn**	**262.117**	**274.371**
I	***Nợ phải trả***	***25.348***	***40.420***
1	Nợ ngắn hạn	*25.348*	40.420
2	Nợ dài hạn	0	0
II	***Vốn chủ sở hữu***	***236.769***	***233.951***
1	Vốn góp chủ sở hữu	215.172	215.172
	Trong đó:		
	Vốn góp của Tổng công ty Hàng Hải VN	109.738	109.738
	Vốn góp của cổ đông khác	105.434	105.434
2	Lợi nhuận chưa phân phối	19.223	118.779

Một số chỉ số tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Ghi chú
1	Hệ số bảo toàn vốn = (TTS – Nợ phải trả) /Vốn đầu tư của CSH	Lần	1,00	Hệ số >1: Vốn được bảo toàn.
2	Khả năng thanh toán hiện hành = TSNH/ Nợ ngắn hạn	Lần	2,28	Hệ số >1: đảm bảo
3	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu thuần	%	0,09	= (Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần) x 100%

4	Tỷ suất lợi nhuận/ Tài sản	%	0,06	= (Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản) x 100%
5	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn chủ sở hữu	%	8,68	= (Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH) x 100%

Qua các chỉ tiêu tài chính BKS đánh giá nhìn chung tình hình tài chính của Cảng lành mạnh, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và tăng trưởng. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn, nợ dài hạn, khả năng thanh toán nhanh đều đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Cảng; Công tác quản lý nợ phải thu, việc trích lập dự phòng được thực hiện theo đúng quy định.

4. Công tác đầu tư tài chính:

Công ty thực hiện đầu tư góp vốn tại Công ty CP Lai dắt và dịch vụ Hàng hải Cảng Cửa Lò số tiền 4.860.000.000 đồng (tương đương 36% vốn điều lệ).

Năm 2022 Công ty đã thu về cổ tức của năm 2021 là: 1.361 triệu đồng; dự kiến mức cổ tức năm 2022 thu về là hơn 1,375 triệu đồng.

5. Công tác đầu tư tài sản, mua sắm thiết bị:

Tình hình thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2022 theo kế hoạch được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Hạng mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2022	Thực hiện năm 2022
1	Dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2021 sang năm 2022	101.796	84.216	40.254
1.1	Dự án đầu tư xây dựng cơ bản	38.796	37.796	1.173
1.1.1	**Dự án: Xây dựng nhà kho số 4**	**38.796**	**37.796**	**1.173**
1.2	Dự án đầu tư mua sắm thiết bị	63.000	46.420	39.081
1.2.1	**Đầu tư mới 01 cẩu chân đế 40 tấn tại Cảng Cửa Lò (hoán cải chân đế số 2 tại cầu 4, chuyển sang cầu 2 lắp đặt trụ cố định mới)**	**30.000**	**21.420**	**26.608**
1.2.2	**Dự án Đầu tư mới 01 Cần cẩu chân đế 40-45 tấn cố định lắp đặt tại cầu 3**	**33.000**	**25.000**	**12.743**
2	Dự án đầu tư năm 2022	20.450	20.450	16.127
2.1	Dự án đầu tư XDCB	8.800	8.800	6.600
2.1.1	**Nâng cấp sửa chữa bãi chứa hàng (4A)**	**8.800**	**8.800**	**6.600**

2.2	Dự án đầu tư mua sắm thiết bị	11.650	11.650	9.527
2.2.1	Dự án đầu tư mua sắm 02 Máy xúc lật 3-3,5m3	4,000	4.000	2.941
2.2.2	Dự án đầu tư mua sắm 01 máy đào bánh lốp	2.600	2.600	2.586
2.2.3	Đầu tư 01 máy xúc bánh lốp có công suất 95KW	2.850	2.850	2.830
2.2.4	Dự án đầu tư mua sắm 01 gầu ngoặm 12m3	1.000	1.000	-
2.2.5	Đầu tư 03 sơ mi rơ mooc	1.200	1.200	1.170
TỔNG CỘNG		**122.246**	**104.666**	**56.381**

Nhìn chung các công tác đầu tư, mua sắm tài sản trong năm 2022 đã được Công ty thực hiện theo Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật về trình tự thủ tục, hồ sơ đầu tư, phục vụ kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh, làm tăng rõ rệt hiệu quả sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường làm việc được khách hàng, đối tác đánh giá cao.

6. Công tác lao động tiền lương:

Trong năm 2022 Công ty đã tiến hành chi trả các khoản tiền lương cho người lao động đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định của quy chế trả lương và các nội quy quy chế của công ty cũng như quy định của pháp luật.

Tình hình lao động tiền lương:

- Tổng số lao động ngày 31/12/2022 là: 423 người;
- Thu nhập bình quân toàn cảng: **13.189.000 đồng/người/tháng**.
- Công ty thực hiện chi trả đúng mức thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát.

9. Về xây dựng, ban hành quy chế, quy định quản lý nội bộ:

Công ty đã ban hành tương đối đầy đủ các quy chế, quy định phù hợp với Điều lệ công ty và quy định của pháp luật, tạo cơ sở cho việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

10. Về công bố thông tin:

Công ty đã thực hiện nghiêm túc về công bố thông tin như: Gửi báo cáo định kỳ, bất thường, báo cáo khác đúng theo quy định về chế độ công bố thông tin của Luật chứng khoán.

IV. Kiến nghị:

Bên cạnh những thành tích đã đạt được trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD của HĐQT và Ban TGĐ, BKS có một số kiến nghị sau:

1. Xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn tiền hiệu quả, bám sát kế hoạch hoạt động sản sản xuất kinh doanh của Công ty để có kế hoạch tài chính dài hạn.

2. Tăng cường công tác thu hồi công nợ, điều chỉnh các điều khoản về thanh toán với các khách hành lớn, tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn quá lớn ảnh hưởng đến dòng tiền phục vụ cho hoạt động kinh doanh và khả năng thanh toán tức thời của công ty.

3. Xây dựng phương án kiểm soát, quản lý chi phí và đánh giá định kỳ theo quý, năm để điều chỉnh phương án phù hợp đảm bảo tiết giảm chi phí và tăng lợi nhuận cho Công ty.

4. Ứng dụng CNTT, số hóa các văn bản giấy tờ trong quản trị hoạt động doanh nghiệp;

5. Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp trong hệ thống Tổng công ty, các cơ quan chức năng liên quan để gia tăng sức mạnh tổng hợp trong cạnh tranh và cung cấp chuỗi dịch vụ ngày càng hoàn thiện cho khách hàng;

6. Chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Công ty tại Công ty liên kết phải thường xuyên báo cáo HĐQT tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty này để đảm bảo tốt công tác bảo toàn và phát triển vốn.

7. Chú trọng đến việc đào tạo, tuyển dụng lao động làm việc trực tiếp có tay nghề cao nhằm nâng cao năng suất lao động.

8. Đơn vị tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành mới các quy chế, quy định cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình của công ty và tăng cường hiệu quả công tác quản trị rủi ro.

V. Kế hoạch công tác năm 2023 của Ban Kiểm soát:

Căn cứ vào hoạt động của BKS năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023, BKS đề ra kế hoạch hoạt động của Ban trong năm 2023 như sau:

1. Xây dựng chương trình làm việc, chương trình hành động của BKS năm 2023.

2. Giám sát việc chấp hành Điều lệ của công ty, pháp luật của nhà nước. Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế của HĐQT công ty và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

3. Kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua. Thẩm tra, giám sát công tác quản lý của HĐQT, Ban TGĐ theo đúng chức năng nhiệm vụ.

4. Tiến hành thẩm tra các báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính giữa niên độ và năm 2023; kiểm soát tình hình đầu tư góp vốn của Cảng Nghệ Tĩnh, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn góp;

5. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp có nội dung liên quan để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

6. Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, ban Tổng Giám đốc và các phòng trong Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

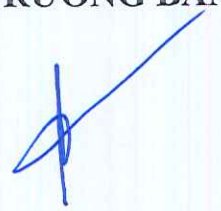

Nguyễn Thị Minh Thu

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /TTr-BKS	*Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP CẢNG NGHỆ TĨNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Căn cứ Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

Là công ty kiểm toán có uy tín về chất lượng kiểm toán, đủ điều kiện kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam; thuộc danh sách các công ty kiểm toán có đủ tiêu chuẩn do BTC công bố hàng năm.

Là Công ty có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm kiểm toán trong lĩnh vực cảng biển;

Công ty kiểm toán không xung đột quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty (việc kiểm toán BCTC phải độc lập với việc tư vấn lập BCTC);

Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, phạm vi, chất lượng và tiến độ kiểm toán của Cảng Nghệ Tĩnh;

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập nêu trên cho năm tài chính 2023 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong các đơn vị cụ thể như sau:

+) Công ty TNHH Hãng Kế toán AASC (AASC)

+) Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY

+) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Trân trọng kính trình./.

T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thị Minh Thu

CÔNG TY CỔ PHẦN **CẢNG NGHỆ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01 /TTr-HĐQT	*Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP CẢNG NGHỆ TĨNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước CHXHXN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;

Hội đồng quản trị Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

Báo cáo gồm:

(1) Báo cáo của Ban Giám đốc

(2) Báo cáo của kiểm toán độc lập

(3) Bảng cân đối kế toán

(4) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

(5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

(6) Thuyết minh Báo cáo tài chính

Trong đó, bao gồm một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I- Tình hình tài chính		
1	**Tổng tài sản**	**262.117.271.671**
1.1	Tài sản ngắn hạn	57.712.978.000
1.2	Tài sản dài hạn	204.404.293.671
2	**Tổng nguồn vốn**	**262.117.271.671**
2.1	Nợ phải trả	25.348.240.372
2.2	Vốn chủ sở hữu	236.769.031.299
	- Vốn đầu tư chủ sở hữu	215.172.000.000

	- Quỹ Đầu tư phát triển	2.374.003.376
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	19.223.027.923
II - Kết quả kinh doanh		
1	**Tổng doanh thu**	**196.960.377.619**
1.1	Doanh thu thuần	191.887.803.457
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	3.016.892.540
1.3	Thu nhập khác	2.055.681.622
2	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**20.303.965.961**
3	**Chi phí thuế TNDN hiện hành**	**3.825.665.809**
4	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**	**16.478.300.152**

Trên đây là nội dung Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2900325068 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH
TP. VINH - T. NGHỆ AN

Lê Doãn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN **CẢNG NGHỆ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/ /TTr-HĐQT	*Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP CẢNG NGHỆ TĨNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán, HĐQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	Đơn vị	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo BCTC đã được kiểm toán	Đồng	16.478.300.152
2	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2022 (27%)	"	4.458.223.923
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	"	1.644.478.900
	- Quỹ thưởng Ban điều hành (2%)		*342.000.000*
	- Trích lập quỹ đầu tư phát triển (15%)	"	*2.471.745.023*
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 còn lại sau khi trích lập các quỹ	"	12.020.076.229
4	Lợi nhuận từ năm trước để lại	"	2.744.727.771
5	Trích lập bổ sung quỹ phúc lợi (*)	"	2.500.000.000
6	Lợi nhuận còn lại của năm trước sau khi trích lập bổ sung	"	244.727.771
7	Tổng lợi nhuận dùng để chia cổ tức cho năm 2022	"	12.264.804.000
8	Chia cổ tức	"	12.264.804.000
	- Cổ tức trên mỗi cổ phiếu ***(VNĐ/CP)***	"	570
9	Lợi nhuận để lại chuyển sang năm 2023	"	0

(*) Nguồn bổ sung dùng để hỗ trợ người lao động theo phương án sắp xếp LĐ

Trên đây là nội dung về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2900325068 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH
TP. VINH - T. NGHỆ AN

Lê Doãn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
CẢNG NGHỆ TĨNH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03 /TTr-HĐQT	*Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v: Tổng mức thù lao, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao, tiền lương năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP CẢNG NGHỆ TĨNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh, căn cứ yêu cầu về công tác quản trị và giám sát các hoạt động kinh doanh trong năm 2023, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi thù lao, tiền lương cho HĐQT, BKS năm 2022 và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tổng mức thù lao, tiền lương năm 2023 như sau:

1. Tổng mức thù lao, tiền lương năm 2022:

- Tổng mức thù lao được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 phê duyệt là: 360.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi triệu đồng), trong đó:

+) Thù lao HĐQT đã chi : 204.000.000 đồng;

+) Thù lao BKS đã chi : 156.000.000 đồng;

- Tổng mức thù lao mà Công ty đã tiến hành chi trả và đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt là: 360.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi triệu đồng), trong đó:

+) Tổng thù lao HĐQT là: 204.000.000 đồng

+) Tổng thù lao BKS là: 156.000.000 đồng

- Tổng quỹ tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách năm 2022: 598,8 triệu đồng.

2. Kế hoạch tổng mức thù lao, tiền lương năm 2023:

Tổng mức thù lao kế hoạch cho năm 2023 là 360.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi triệu đồng chẵn), cụ thể:

- Thù lao của HĐQT: 204.000.000 đồng

+) Chủ tịch HĐQT chuyên trách không hưởng thù lao

+) Phó chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng

+) Thành viên HĐQT: 4.000.000 đồng/người/tháng

- Thù lao của BKS: 156.000.000 đồng

+) Trưởng BKS: 5.000.000 đồng/người/tháng

+) Thành viên BKS: 4.000.000 đồng/người/tháng

- Tổng quỹ tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 540 triệu đồng

Trên đây là nội dung về việc Tổng mức thù lao, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao, tiền lương năm 2023. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2900325068 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH
TP. VINH - T. NGHỆ AN

Lê Doãn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04 /TTr-HĐQT	*Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH
V/v: thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP CẢNG NGHỆ TĨNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 như sau:

1. Về Kế hoạch SXKD

TT	Hạng mục	Đơn vị	Kế hoạch 2023
1	Sản lượng	Tấn	4.300.000
2	Doanh thu	Triệu đồng	180.000
3	Lợi nhuận	"	18.000
4	Cổ tức (5,7%)	VNĐ/CP	570

2. Về Kế hoạch đầu tư

TT	Hạng mục	Đơn vị	Kế hoạch vốn năm 2023
Tổng cộng		**Tr.đồng**	**62.463**
Dự án đầu tư xây dựng cơ bản		**Tr.đồng**	**30.672**
Dự án đầu tư mua sắm thiết bị		**Tr.đồng**	**31.791**
1	**Dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2022 sang năm 2023**	**Tr.đồng**	**54.777**
1.1	**Dự án đầu tư xây dựng cơ bản**	**Tr.đồng**	**30.672**
1.1.1	*Dự án đầu tư: Xây dựng nhà kho số 4*	*Tr.đồng*	*30.672*
1.2	**Dự án đầu tư mua sắm thiết bị**	**Tr.đồng**	**24.105**

1.2.1	*Dự án đầu tư mới 01 Cần cẩu chân đế 40-45 tấn cố định lắp đặt tại cầu 3*	*Tr.đồng*	*23.105*
1.2.2	*Dự án đầu tư mua sắm 01 Gàu ngoạm 12m3*	*Tr.đồng*	*1.000*
2	**Dự án đầu tư năm 2023**	**Tr.đồng**	**7.686**
2.1	*Dự án đầu tư 02 Cần trục chân đế cố định tại cầu 1 (Lập Dự án đầu tư)*	*Tr.đồng*	*286*
2.2	*Đầu tư 01 Máy đào*	*Tr.đồng*	*2.900*
2.3	*Đầu tư 02 Ben hàng rời 10m3*	*Tr.đồng*	*300*
2.4	*Đầu tư 02 xe đầu kéo (Bao gồm Sơ mi rơ mooc ben tự đổ)*	*Tr.đồng*	*4.200*

Trên đây là nội dung Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2900325068 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH
TP.VINH - T.NGHỆ AN

Lê Doãn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN **CẢNG NGHỆ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05 /TTr-HĐQT	*Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Về sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT của Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 của Quốc hội ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 27/4/2021;

Căn cứ nhu cầu hoạt động và quản trị doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt một số nội dung như sau:

1. Điều lệ sửa đổi của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh với những nội dung điều khoản sửa đổi, bổ sung như Phụ lục 01 đính kèm.

2. Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh với những nội dung điều khoản sửa đổi, bổ sung như Phụ lục 02 đính kèm.

3. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh với những nội dung điều khoản sửa đổi, bổ sung như Phụ lục 03 đính kèm.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Các thành viên HĐQT;
- Lưu: VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Doãn Long

PHỤ LỤC 01: Điều khoản sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh

Điều khoản sửa đổi	Nội dung Điều lệ hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi	Căn cứ/Lý do sửa đổi
Phần mở đầu			
Căn cứ:		Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;	Sửa đổi, bổ sung để cập nhật văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.
Điều 3	**Người đại diện theo pháp luật của Công ty**		
Khoản 2	2. Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật. Tổng giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty	2. Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật là Tổng giám đốc và Chủ tịch Hội đồng quản trị. Việc phân chia quyền và nghĩa vụ giữa hai người đại diện theo pháp luật cụ thể như sau: a) Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều này. b) Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty có các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty khi Tổng giám đốc vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với nhu cầu hoạt động và quản trị của Công ty.

		nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, hoặc bị Hội đồng quản trị Công ty miễn nhiệm, bãi nhiệm. c) Việc phân chia quyền, nghĩa vụ đại diện nhằm phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ giữa các người đại diện theo pháp luật, phát huy tính chủ động, đề cao trách nhiệm trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, hạn chế việc chồng chéo về thẩm quyền trong công tác đại diện của Công ty; không làm thay đổi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. d) Mỗi người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm riêng rẽ đối với thiệt hại gây ra cho Công ty theo quy định pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan trong phạm vi quyền và nghĩa vụ được phân chia theo Điều lệ này. Người đại diện theo pháp luật xác lập giao dịch với bên thứ ba không đúng thẩm quyền quy định của mình phải chịu trách nhiệm cá nhân với Công ty và cơ quan có thẩm quyền về những thiệt hại gây ra trong giao dịch đó. Việc xử lý hậu quả của các giao dịch do người đại diện không đúng thẩm quyền xác lập, thực hiện được thực hiện theo quy định của pháp luật.	

		đ) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có vấn đề vướng mắc liên quan đến phạm vi chức danh do người đại diện theo pháp luật đảm nhận theo quy định tại Điều lệ và các quy phạm nội bộ của Công ty thì hai người đại diện theo pháp luật phối hợp với nhau để thực hiện; phải báo cáo thường xuyên và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Công ty. e) Trường hợp vì bất kỳ lý do nào có một người không đủ điều kiện làm người đại diện theo pháp luật của Công ty thì người còn lại sẽ đương nhiên thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện không đủ điều kiện và chịu trách nhiệm đối với các giao dịch do mình là đại diện.	
Khoản 4	4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật chonđến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.	4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì *Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại Công ty.*	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3.

Khoản 5	5. Trường hợp Tổng giám đốc vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc không còn làm việc cho Công ty thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty	Bãi bỏ	Bãi bỏ để phù hợp với nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3.
Điều 25	**Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua**		
Khoản 1	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông *tham dự và biểu quyết tại cuộc* họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều này:	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại mục 5, Điều 7, Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/1/2022.

	trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều này:		
Khoản 2	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này.	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông *tham dự và biểu quyết tại cuộc* họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này.	
Điều 35	**Chủ tịch Hội đồng quản trị**		
Bổ sung khoản 3		j) Các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 3 Điều lệ.	Bổ sung thêm một điểm để phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 sửa đổi
Sửa đổi số thứ tự điểm j khoản 3	j) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	*k)* Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	
Điều 37	**Biên bản họp Hội đồng quản trị**		
Khoản 2	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g, h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự *và đồng ý thông qua biên bản* họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g, h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. *Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng*	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại mục 6 Điều 7 Luật số 03/2022/ QH15 ngày 11/1/ 2022.

		quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.	
Điều 53	**Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của đối tượng này**		
Khoản 4	d) Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 5 Điều này	Bãi bỏ	Để đảm bảo tính thống nhất các nội dung quy định của Điều khoản này.
Khoản 5	5. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với một trong các đối tượng quy định tại điểm c khoản 4 Điều này và có giá trị trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ các hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm c khoản 4 Điều này. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và phải gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong	5. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với một trong các đối tượng quy định tại điểm c khoản 4 Điều này và có giá trị trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty ~~*trừ các hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm c khoản 4 Điều này*~~. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và phải gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.	Để đảm bảo tính thống nhất các nội dung quy định của Điều khoản này

	thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.		

PHỤ LỤC 02: Điều khoản sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh

Điều khoản sửa đổi	Nội dung Quy chế hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi	Căn cứ/Lý do sửa đổi
Khoản 11,Điều 4	**Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua**		
Điểm a	a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các điểm c, d và f Khoản này.	a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông *tham* dự *và biểu quyết tại cuộc* họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các điểm c, d và f Khoản này.	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại mục 5 Điều 7 Luật số 03/2022/ QH15 ngày 11/01/2022 và Dự thảo sửa đổi Điều lệ.
Điểm b	b. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, c, d và f Khoản này.	b. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông *tham* dự *và biểu quyết tại cuộc* họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, c, d và f Khoản này.	
Khoản 13,Điều 4	**Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**		
Điểm b	…Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.	...Trường hợp chủ tọa, *người ghi biên bản* từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự *và đồng ý thông qua biên bản* họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. *Người ký biên bản họp*	

		chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.	
Điểm 6.1, Khoản 6, Điều 7	Thay thế cụm từ "đại biểu" thành "cổ đông".		Sửa đổi phù hợp với đối tượng tham gia Đại hội.
Điểm 2.3, Khoản 2, Điều 8	**Quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị**		
Bổ sung		j) Các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 3 Điều lệ.	Bổ sung thêm một điểm để phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 của Dự thảo sửa đổi Điều lệ.
Sửa đổi số thứ tự điểm j	*j)* Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	*k)* Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	
Khoản 10,Điều 11	**Trường hợp chủ tọa và Người ghi biên bản từ chối ý biên bản họp Hội đồng quản trị**		
	Trường hợp chủ tọa và thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản ghi rõ việc chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký biên bản họp.	Trường hợp chủ tọa, *người ghi biên bản* từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự *và đồng ý thông qua biên bản* họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại mục 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Dự thảo sửa đổi Điều lệ.

		ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. *Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.*	
Điều 17	**Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc**		
Điểm k khoản 2	k) Quyết định và ký kết các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê tài sản và các hợp đồng, giao dịch khác liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;	k) Quyết định và ký kết các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê tài sản và các hợp đồng, giao dịch khác liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty *trừ trường hợp không còn tư cách là người đại diện theo pháp luật của Công ty;*	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với nội dung quy định tại khoản 2 Điều 3 của Dự thảo sửa đổi Điều lệ.

PHỤ LỤC 03: Điều khoản sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh

Điều khoản sửa đổi	Nội dung Quy chế hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi	Căn cứ/Lý do sửa đổi
Điều 7	**Chủ tịch Hội đồng quản trị**		
Bổ sung khoản 3		j) Các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 3 Điều lệ.	Bổ sung hêm một điểm để phù hợp với quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 3 Dự thảo sửa đổi Điều lệ
Sửa đổi số thứ tự điểm j, khoản 3	*j)* Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	*k)* Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	
Điều 12	**Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch**		
Khoản 2	2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.	2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch *nêu trên* phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.	Sửa đổi để phù hợp với điều khoản dẫn chiếu.

Điều 16	**Biên bản họp Hội đồng quản trị**		
Khoản 3	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự *và đồng ý thông qua biên bản* họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. *Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.*	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại mục 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Dự thảo sửa đổi Điều lệ.